

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 28 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2023
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần LICOGI 14

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty cổ phần LICOGI 14;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 14, báo cáo của Hội đồng quản trị - Ban Tổng giám đốc Công ty;
- Căn cứ báo cáo tài chính từ năm 2019 đến năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.
- Căn cứ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LICOGI 14 nhiệm kỳ 2019 -2023;
- Căn cứ vào kết quả theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần LICOGI 14 nhiệm kỳ 2019-2023.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác kiểm soát tại Công ty trong nhiệm kỳ 2019-2023 như sau:

Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong nhiệm kỳ Ban kiểm soát đã duy trì hoạt động, thường xuyên tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc điều hành tại các cuộc họp giao ban tuần, hàng tháng, hàng quý và các cuộc họp đột xuất liên quan đến hoạt động của Công ty để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ngoài ra BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cùng với các phòng, ban chức năng góp phần vào hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty, hoạt động chủ yếu gồm:
 - + Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên nhiệm kỳ 2019-2023. Giám sát việc chấp hành pháp luật của Nhà nước, điều lệ của Công ty, giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - + Giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế, quy trình của Công ty và các phòng ban chức năng, các đơn vị trực thuộc Công ty.
 - + Thẩm tra các báo cáo tài chính định kỳ trước khi đệ trình HĐQT và trao đổi với kiểm toán viên về một số vấn đề liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính nhiệm kỳ 2019-2023.
 - + Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
 - + Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản trị, điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

I - Kết quả kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2023:

1.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019 - 2023				Thực hiện 2019 - 2023			
		2019	2020	2021	2022 ĐC	2019	2020	2021	2022
1	Tổng doanh thu	300	120	254	170	274,3	134,7	564,6	185,9
2	Lợi nhuận trước thuế	110	35	87	19	100	40,8	432,6	31,6
3	Lợi nhuận sau thuế	88	28	72,7	15	79,9	35,1	371,9	18,9
4	Nộp ngân sách	30	10	20	15	19,07	20,26	24,35	16,21
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng/tháng)	8	8	9	9	9	9	9,5	10
6	Cổ tức	12%	10	10%	5%	12%	10%	15%	5%
7	Vốn điều lệ					184,8	243,95	268,3	308,59

1.2 Kết quả thẩm định báo cáo tài chính nhiệm kỳ 2019-2023:

Báo cáo tài chính đã trình bày trung thực và hợp lý, đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Pháp luật, đã được kiểm toán độc lập và thể hiện tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tài sản	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
A	Tài sản ngắn hạn	418,5	457,8	1.098,1	451,3
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	20,4	96,8	84,8	164,3
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	259,4	208,7	745,9	63,2
3	Các Khoản phải thu	20,4	40,7	143,4	53,9
4	Hàng tồn kho	117,8	111,4	122,8	166,5
5	Tài sản ngắn hạn khác	0,5	0,2	1,3	3,3
B	Tài sản dài hạn	45,6	53,4	64,6	115,6
1	Các khoản phải thu dài hạn	1,1	1,1	1,1	1,1
2	Tài sản cố định	14,3	12,4	27,3	27,2
	Bất động sản đầu tư		27,0	26,4	25,8
3	Tài sản dở dang dài hạn	24,8	3,0	2,4	28,9
4	Đầu tư tài chính dài hạn				56,1
5	Tài sản dài hạn khác	5,4	9,8	7,5	2,5
	Cộng tài sản	464,0	511,2	1.162,7	566,8
A	Nợ phải trả	81,1	164,5	409,6	162,7
1	Nợ ngắn hạn	78,4	162,8	401,9	152
2	Nợ dài hạn	2,8	1,7	7,7	10,6
B	Vốn chủ sở hữu	382,9	346,7	753,2	404,2
1	Vốn chủ sở hữu	382,9	346,7	753,2	404,2
	Cộng nguồn vốn	464	511,2	1.162,7	566,8

1.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2019-2023:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	256,9	116,8	166,7	173,5
2	Các khoản giảm trừ				
3	Doanh thu thuần bán hàng và CCHHDV	256,9	116,8	166,7	173,5
4	Giá vốn hàng bán	130,4	68,6	91,8	75,5
5	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	126,4	48,2	74,9	98
6	Doanh thu hoạt động tài chính	17,2	17,6	397,6	11,6
7	Chi phí tài chính	0,8	0,4	10,7	45,2
8	Chi phí bán hàng	29,4	15,3	21,6	26,6
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,6	9,5	7,2	7
10	Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	99,8	40,6	433	30,9
11	Thu nhập khác	0,2	0,3	0,3	0,8
12	Chi phí khác	0,005	0,1	0,8	0,005
13	Lợi nhuận khác	0,2	0,2	(0,4)	0,8
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	100	40,9	432,7	31,7
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	12	7,8	61	8,1
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	8,1	(2)	(0,3)	4,5
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	79,9	35,1	371,9	19

Nhiệm kỳ 2019-2023 là nhiệm kỳ, giai đoạn gặp vô vàn khó khăn, thách thức:

Toàn thế giới bị đại dịch Covid-19; thời tiết khí hậu cực đoan, lũ lụt, chiến tranh bạo lực, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, xung đột Nga - Ukraina diễn biến căng thẳng khó lường.

Trong các năm 2019 đến hết 2021 bùng phát mạnh các đợt dịch bệnh trên tất cả các địa phương trong cả nước buộc phải thực hiện giãn cách xã hội. Các dự án đều phải tạm ngừng thi công, đình trệ do đứt gãy nguồn cung ứng vật tư và nhân lực, tổn thất kinh tế chưa từng có. Tất cả các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đều giảm sâu; có những ngành nghề tăng trưởng âm, thua lỗ, đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư bất động sản, xây dựng, thương mại, dịch vụ... bị ảnh hưởng nặng nề.

Công tác thi công xây lắp: Tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn trong công tác đấu thầu, cạnh tranh về giá, cự ly...

Thị trường bất động sản: Trong bối cảnh của dịch bệnh covid-19 do thực hiện các biện pháp của Chính phủ về hạn chế di chuyển, cách ly xã hội dẫn đến dòng tiền đầu tư vào bất động sản bị sụt giảm, dịch bệnh cũng khiến nguồn tài chính của khách hàng khó khăn hơn, tiền mặt được tập trung để phục vụ những nhu cầu thiết yếu, tâm lý thận trọng của người mua tăng lên. Ngân hàng Nhà nước điều tiết giảm tỷ lệ vốn cho vay ngắn hạn, tăng hệ số rủi ro khi kinh doanh bất động sản, việc cho vay đầu tư bất động sản được kiểm soát chặt chẽ, siết tín dụng vào bất động sản tác động mạnh đến dòng vốn của nhà đầu tư.

Giai đoạn 2019-2023 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực quản trị, và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Công ty cổ phần LICOGI 14 vẫn duy trì sự ổn định, phát triển chắc chắn, không bị tăng trưởng âm, không bị lỗ, vẫn hoàn thành tốt nghĩa

vụ thuế với Nhà nước, nộp bảo hiểm đầy đủ cho người lao động. Đảm bảo cổ tức, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận hoàn thành và có những năm vượt chỉ tiêu so với kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm đã thông qua, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh từ 2019-2022 đều có sự tăng trưởng ổn định.

Các chỉ tiêu đều đạt mục tiêu kế hoạch theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2019-2023 đặc biệt các chỉ tiêu quan trọng, sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đều tăng trưởng. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông hàng năm đã thông qua.

1.4 Kết quả giám sát tình hình hoạt động Công ty:

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo hợp nhất của Công ty hàng năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được đơn vị kiểm toán xác nhận, đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần LICOGI 14 tại ngày 31/12, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hoạt động công khai thông tin tài chính của Công ty cơ bản được thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Trong nhiệm kỳ Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định. Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và BKS, thông tin định kỳ về Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên, thực hiện báo cáo theo quy định về các thông tin với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán tại trang điện tử của Công ty, trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1.5 Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện vốn Công ty cổ phần LICOGI 14 (L14) tại Công ty con Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính LICOGI 14 (LFI) - trước đây là Công ty cổ phần LICOGI 14.6:

Trong nhiệm kỳ 2019-2023, Công ty cổ phần LICOGI 14.6 đã tái cấu trúc chuyển đổi thành Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính LICOGI 14. Chi tiết thể hiện trong bảng tổng hợp vốn như sau:

TT	Diễn giải	Tổng số vốn		Trong đó			
				Công ty L14		Công ty LFI	
		Cổ phiếu	Số vốn (Tỷ đồng)	Cổ phiếu	Số vốn (Tỷ đồng)	Cổ phiếu	Số vốn (Tỷ đồng)
1	Từ 25/6/2018: Công ty con - Công ty CP LICOGI 14.6	1.000.000	10	800.000	8	200	2
2	Năm 2019	1.000.000	10	800.000	8	200	2
3	Năm 2020	1.000.000	10	800.000	8	200	2
4	Năm 2021: Tái cấu trúc -> Công ty LFI => Công ty liên kết	11.000.000	110	5.610.000	56,1	5.390.000	53,9
5	Năm 2022	40.425.000	404,25	19.635.000	196,35	20.790.000	207,9

1.6 Tiền lương, thù lao của BKS trong nhiệm kỳ 2019-2023.

Đơn vị tính: đồng

T T	Họ tên	Chức vụ	Số tiền					Tổng cộng
			2019	2020	2021	2022	Hết tháng 3/2023	
1	Vũ Thị Vân Nga	TBKS	108.406.818	259.588.182	284.587.013	209.784.545	51.496.364	913.862.922
2	Hoàng Như Thái	T viên	39.000.000	55.790.000	79.000.000	48.000.000	12.000.000	233.790.000
3	Phạm Hồng Quân	T viên	90.206.818	206.499.455	217.046.753	168.736.364	41.034.545	723.523.935
	Cộng		237.613.636	521.877.637	580.633.766	426.520.909	104.530.909	1.871.176.857

1.7 Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- BKS đã nhận được đầy đủ các thông tin và nghị quyết của HĐQT, Báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính trong nhiệm kỳ đã được kiểm toán của Công ty.
- BKS tham dự các phiên họp của HĐQT, trên cơ sở đó kịp thời theo sát các hoạt động của Công ty và việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- BKS duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình. Trong nhiệm kỳ, BKS cũng chưa nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với chỉ đạo và điều hành của HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát.

2.1 Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2019-2023:

Công ty đã hoàn thành tốt việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước như tiền thuế, bảo hiểm, thanh toán tiền lương, thưởng cho CBCNV, cho người lao động đúng, đủ, kịp thời hàng năm và cả nhiệm kỳ.

- Đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS đúng bằng giá trị thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2019-2023 thông qua.

- Trên cơ sở tờ trình của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm trong nhiệm kỳ 2019-2023 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán đó là Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính nhiệm kỳ 2019-2023 cho Công ty cổ phần LICOGI 14.

- Trong nhiệm kỳ 2019-2023, Công ty đã thực hiện thay đổi ĐKKD như sau:

Lần thứ nhất, ngày 27/05/2019 thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp: Rút ngành nghề kinh doanh đang hạn chế tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (sản xuất điện, truyền tải và phân phối điện). Cập nhật tên ngành và mã ngành theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 6/7/2018 (chi tiết đăng trên công bố thông tin của doanh nghiệp).

Lần thứ 2: Thay đổi lần thứ 10 ngày 9/7/2019: Thay đổi địa chỉ nơi ở của Người đại diện theo pháp luật.

Lần thứ 3: Thay đổi lần thứ 11 ngày 11/9/2019: Thay đổi do tăng vốn điều lệ từ 168.018.680.000 đồng lên 184.819.300.000 đồng.

Lần thứ 4: Thay đổi lần thứ 12 ngày 11/9/2019: Thay đổi tăng lên 2 người đại diện theo pháp luật (ông Phạm Gia Lý và ông Lại Xuân Hùng).

Lần thứ 5: Thay đổi lần thứ 13 ngày 04/9/2020: Thay đổi do tăng vốn điều lệ từ 184.819.300.000 đồng lên 243.955.670.000 đồng.

Lần thứ 6: Thay đổi lần thứ 14 ngày 04/8/2021: Thay đổi do tăng vốn điều lệ từ 243.955.670.000 đồng lên 268.348.410.000 đồng.

Lần thứ 7: Thay đổi lần thứ 15 ngày 09/9/2022: Thay đổi do tăng vốn điều lệ từ 268.348.410.000 đồng lên 308.595.150.000 đồng.

2.2 Kết quả đạt được:

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy chế nội bộ có liên quan, BKS trong nhiệm kỳ 2019-2023 đã nỗ lực hoàn thành các công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

Để đạt được hiệu quả cao trong quá trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm đã thông qua. Ban kiểm soát đã tổ chức họp 4 lần/1 năm để thẩm định báo cáo tài chính quyết toán hàng quý, năm. Ngoài ra BKS cũng tổ chức các cuộc họp khác để thảo luận, thống nhất một số nội dung hoạt động của BKS, các vấn đề phát sinh cũng như trao đổi trong công tác chuyên môn... với sự tham gia của đầy đủ các thành viên BKS.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thay mặt cổ đông, BKS đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Qua công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2019-2023, BKS có kết luận như sau: Về cơ bản Công ty và các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng của Công ty đã tuân thủ các quy chế, quy định, Điều lệ và các Nghị quyết của Công ty cũng như các quy định khác của pháp luật.

2.3 Kết quả thẩm định:

Trong nhiệm kỳ qua Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua để kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty. Kết quả đã kiểm toán báo cáo tài chính; báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; thuyết minh báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần LICOGI 14 với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Ban kiểm soát đã kiểm tra, thẩm định và xác nhận: Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty và được trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định liên quan.

2.4 Báo cáo về hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

Năm 2019 HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp và ra 17 nghị quyết, quyết định.

Năm 2020 HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp và ra 14 nghị quyết, quyết định.

Năm 2021 HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp và ra 7 nghị quyết, quyết định.

Năm 2022 HĐQT đã tổ chức 9 cuộc họp và ra 16 nghị quyết, quyết định.

(Chi tiết các Nghị quyết, quyết định được công bố thông tin trên trang điện tử của Công ty cổ phần LICOGI 14).

III - Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty:

- Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ, phù hợp với quy định, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp Luật. Nội dung các quyết định của HĐQT, Ban tổng giám đốc phù hợp và tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2019-2023 cũng như các quy định pháp lý liên quan.

- Trong nhiệm kỳ vừa qua các hoạt động đều tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Công tác hạch toán kế toán của Công ty tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán hiện hành. Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ với UBCKNN và SGDC.

- Kết quả báo cáo tài chính đã được kiểm toán từ năm 2019 đến năm 2022 phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động tài chính, kinh doanh tiền tệ của Công ty. Ngoài ra không để sai sót trọng yếu nào xảy ra trong suốt nhiệm kỳ về công tác hạch toán kế toán.

IV - Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ tới:

- Đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc tăng cường hơn nữa các mối quan hệ hợp tác với các đối tác để mở rộng sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Quản lý chặt chẽ dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn.

- Trong thời gian tới Công ty cần lưu ý trong việc kiện toàn hệ thống quản lý và hệ thống nhân sự, thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp phù hợp với quy mô hiện tại để thực hiện các dự án đã và đang chuẩn bị thực hiện cùng với xu hướng phát triển của xã hội.

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT; quy chế quản trị của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành trong tất cả các hoạt động.

V - Kết luận:

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chức năng nhiệm vụ giám sát của BKS trong nhiệm kỳ vừa qua, phương hướng hoạt động của BKS 2023-2028.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến.

Ban kiểm soát xin được trân trọng cảm ơn sự đồng hành của các Quý vị cổ đông, sự giúp đỡ, sự ủng hộ của Tổng Công ty LICOGI, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan, sự phấn đấu nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên đã giúp đỡ BKS hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua.

BKS mong muốn Quý vị cổ đông, các nhà đầu tư, đối tác, khách hàng, hợp tác đoàn kết trong nhiệm kỳ tới. BKS đã hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2019-2023 và xin kết thúc nhiệm kỳ để Đại hội đồng cổ đông bầu BKS nhiệm kỳ mới 2023-2028.

Kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu BKS.



III- Thành lập Hội đồng quản trị Công ty

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý và điều hành công ty theo pháp luật và nội quy của công ty. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

IV- Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty

Hội đồng quản trị Công ty có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

V- Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty

Hội đồng quản trị Công ty có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.



- Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.